

Số: /KH-UBND

Cao Lộc, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH
Tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn Ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn Về việc giao số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2023;

Thực hiện Công văn số 1484/UBND-NC ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 3354/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc giao số lượng và bố trí cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn huyện năm 2023;

Trên cơ sở Báo cáo số 543/BC-NV ngày 24/11/2023 của Phòng Nội vụ về Kết quả rà soát số lượng cán bộ, công chức và nhu cầu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023.

UBND huyện Cao Lộc xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Bổ sung kịp thời số lượng công chức cấp xã còn thiếu đảm bảo đáp ứng đủ về số lượng, cơ cấu chức danh công chức và yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Việc tuyển dụng được đảm bảo công khai, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng các quy định của pháp luật về tuyển dụng.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG:

1. **Số lượng công chức được giao: 219; số lượng công chức hiện có: 212.**
2. **Số lượng công chức chưa sử dụng: 07 công chức.**
3. **Số lượng, chỉ tiêu tuyển dụng: 07 chỉ tiêu, cụ thể như sau:**
 - 3.1. **UBND xã Xuất Lễ:** 02 chỉ tiêu, gồm:
 - 01 chỉ tiêu công chức Văn hóa - Xã hội;
 - 01 chỉ tiêu công chức Tư pháp - Hộ tịch.
 - 3.2. **UBND xã Mẫu Sơn:** 01 chỉ tiêu Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường.
 - 3.3. **UBND xã Hải Yến:** 01 chỉ tiêu Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường.
 - 3.4. **UBND xã Thanh Lòa:** 01 chỉ tiêu Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường.
 - 3.5. **UBND xã Cao Lâu:** 01 chỉ tiêu Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường.
 - 3.6. **UBND xã Yên Trạch:** 01 chỉ tiêu Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường.

(Có biểu chi tiết về nhu cầu của chức danh cần tuyển kèm theo)

III. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- e) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;

2. Tiêu chuẩn tuyển dụng:

- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông;
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên.

- Ngành đào tạo: Có ngành đào tạo phù hợp với từng chức danh công chức được quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Không có quốc tịch Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

IV. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (có mẫu phiếu kèm theo).

2. Năm (05) phong bì dán tem ghi rõ họ và tên, địa chỉ người nhận (*trường hợp lấy tên, địa chỉ người khác, thí sinh ghi rõ họ và tên thí sinh dự tuyển phía dưới địa chỉ người nhận*).

V. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong; đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã được đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Mục V Kế hoạch này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

Lưu ý: Người dự tuyển phải gửi kèm theo Phiếu đăng ký dự tuyển hồ sơ hoặc các giấy tờ có liên quan chứng minh cá nhân thuộc đối tượng được ưu tiên theo các mục đã nêu trên để xem xét ưu tiên trong tuyển dụng.

VI. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

Tùy điều kiện cụ thể và số lượng phiếu đăng ký dự tuyển, Chủ tịch UBND huyện sẽ quyết định lực chọn hình thức tuyển dụng bằng thi tuyển hoặc xét tuyển, cụ thể:

1. Thi tuyển: Thi tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1.1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện chưa có điều kiện tổ chức thi trên máy vi tính thì thi trắc nghiệm trên giấy (có thông báo cụ thể sau)

Trường hợp tổ chức thi trên máy vi tính thì nội dung thi trắc nghiệm không có phần thi tin học.

b) Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc. Thời gian thi 30 phút.

Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

c) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận;

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức cấp xã công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

d) Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin;

đ) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

e) Miễn thi vòng 1 đối với người đạt kết quả kiểm định chất lượng đầu vào theo quy định tại Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Căn cứ vào tính chất, đặc điểm và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định một trong ba hình thức thi: Phỏng vấn; viết; kết hợp phỏng vấn và viết.

b) Nội dung thi: kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Nội dung thi môn nghiệp vụ chuyên ngành phải căn cứ vào chức trách, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn của chức danh công chức cấp xã và phải phù hợp với yêu cầu của vị trí cần tuyển. Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các chức danh yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì Ủy ban nhân dân cấp huyện sẽ tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau tương ứng với yêu cầu của chức danh cần tuyển.

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị); thi viết 180 phút (không kể thời gian chép đề). Trường hợp lựa chọn hình thức thi kết hợp phỏng vấn và viết thì thời gian thi phỏng vấn và thời gian thi viết được thực hiện theo quy định tại điểm này.

d) Thang điểm (thi phỏng vấn, thi viết): 100 điểm. Trường hợp lựa chọn hình thức thi kết hợp phỏng vấn và viết thì tỷ lệ điểm phỏng vấn và viết do Chủ tịch Hội đồng thi quyết định nhưng phải bảo đảm có tổng là 100 điểm.

1.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên. Trường hợp thi kết hợp phỏng vấn và viết thì người dự thi phải dự thi đủ phỏng vấn và viết;

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục V Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm (gồm kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục V kế hoạch này (nếu có)) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của chức danh cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

2. Xét tuyển

2.1. Đối tượng xét tuyển

a) Việc tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển được thực hiện đối với các nhóm đối tượng sau đây:

- Người cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

- Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học;

- Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng;

b) Việc xét tuyển đối với trường hợp sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng được thực hiện theo quy định của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

2.2. Hình thức, nội dung xét tuyển

a) Vòng 1

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí chức danh cần tuyển, nếu đáp ứng đủ điều kiện thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2

Phỏng vấn để kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí chức danh cần tuyển;

Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự phỏng vấn có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn);

Thang điểm: 100 điểm.

2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục V Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm (gồm kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục V Kế hoạch này (nếu có)) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của chức danh cần tuyển thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

3. Tiếp nhận vào làm công chức cấp xã

3.1. Đối tượng tiếp nhận

a) Viên chức công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Người hưởng lương trong lực lượng vũ trang nhân dân, người làm việc trong tổ chức cơ yếu nhưng không phải là công chức;

- c) Người thôi giữ chức vụ cán bộ ở cấp xã (trừ hình thức kỷ luật bãi nhiệm);
- d) Người đã từng là cán bộ, công chức, cán bộ, công chức cấp xã sau đó được cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển giữ các vị trí công tác không phải là cán bộ, công chức tại các cơ quan, tổ chức khác.

3.2. Tiêu chuẩn, điều kiện tiếp nhận

Căn cứ yêu cầu của vị trí chức danh cần tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, tiếp nhận vào làm công chức cấp xã đối với các trường hợp quy định tại điểm 3.1 khoản 3 Mục VI Kế hoạch này nếu đáp ứng đủ điều kiện đăng ký dự tuyển, không trong thời hạn bị kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật và đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 3.1 điều 3 Mục VI Kế hoạch này phải có đủ 05 năm công tác trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc, nếu có thời gian công tác không liên tục thì được cộng dồn) làm công việc có yêu cầu trình độ đào tạo chuyên môn phù hợp với vị trí chức danh công chức cấp xã cần tuyển.

b) Trường hợp quy định tại điểm c, khoản 3.1, điều 3, Mục VI Kế hoạch này phải có đủ 05 năm trở lên giữ chức vụ cán bộ cấp xã, trừ trường hợp trước khi bầu giữ chức vụ cán bộ cấp xã đã từng là công chức cấp xã; khi tiếp nhận vào làm công chức cấp xã không phải thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch.

c) Trường hợp quy định tại điểm d, khoản 3.1, điều 3, Mục VI Kế hoạch này phải được cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển đến làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị theo yêu cầu nhiệm vụ và không yêu cầu phải có đủ thời gian 05 năm công tác trở lên làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được điều động, luân chuyển đến; khi tiếp nhận vào làm công chức cấp xã không phải thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch.

3.3. Hồ sơ của người được đề nghị tiếp nhận vào làm công chức cấp xã

a) Sơ yếu lý lịch công chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận, có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác.

b) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh công chức cấp xã cần tuyển.

c) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận.

d) Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác có xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác.

VII. HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG

1. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Ủy ban nhân dân huyện để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí chức danh dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Ủy ban nhân dân huyện thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

VIII. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, KINH PHÍ VÀ DỰ KIẾN THỜI GIAN TUYỂN DỤNG

1. Trình tự, thủ tục tuyển dụng công chức cấp xã thực hiện theo quy định tại Điều 9, 10, 11, 12 và 13 Mục 1 Chương II Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

2. Thời gian, địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký và hồ sơ dự tuyển

- Nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại Phòng Nội vụ huyện Cao Lộc (*Tầng 3, Khu Nhà Liên cơ quan huyện Cao Lộc, số điện thoại liên hệ: 0205.3862.029; 0205.3861.387*).

Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Từ ngày **04/12/2023** đến 17 giờ ngày **03/01/2024** (trong giờ hành chính, ngày làm việc).

- Đối với Phiếu đăng ký dự tuyển gửi theo đường bưu chính, thời hạn tiếp nhận tính theo dấu bưu điện từ **04/12/2023** đến hết ngày **08/01/2024** gửi về Phòng Nội vụ huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ tầng 3, khu Nhà Liên cơ quan huyện Cao Lộc, khối 6, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

3. Kinh phí thực hiện tuyển dụng

Thực hiện theo quy định tại Thông tư 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các quy trình, thủ tục tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023 theo quy định về tuyển dụng.

Đối với các thí sinh đã đăng ký dự tuyển theo kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 05/4/2023, giao cho Phòng Nội vụ thông báo cho thí sinh để hoàn thiện phiếu đăng ký theo kế hoạch này.

2. Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm thông báo công khai trên Trang thông tin điện tử huyện về Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023 của UBND huyện Cao Lộc.

3. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện có trách nhiệm thông báo công khai trên truyền hình và đưa tin rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng về Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023 của UBND huyện Cao Lộc.

4. UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm niêm yết công khai Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023 tại trụ sở UBND xã, thị trấn để những cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn biết và tham gia đăng ký tuyển dụng.

Kế hoạch này thay thế kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 05/4/2023 của UBND huyện Cao Lộc về Tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023. Yêu cầu các phòng, cơ quan chuyên môn, các đơn vị có liên quan chủ động tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Trung tâm VH, TT và TT (đưa tin);
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, HS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Duy Anh